

TĂNG CƯỜNG MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VỚI NHÂN DÂN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN QUANG BÌNH*

Ngày nhận: 25/8/2021

Ngày phản biện: 15/10/2021

Ngày duyệt đăng: 02/11/2021

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân. Cán bộ, đảng viên gắn bó mật thiết với nhân dân là cơ sở chính trị - xã hội, cội nguồn sức mạnh của Đảng. Trên cơ sở trình bày khái quát tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân, tác giả đề xuất một số biện pháp tăng cường mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Cán bộ; Đảng viên; Hồ Chí Minh; Nhân dân; Tư tưởng.

INCREASE RELATIONSHIP BETWEEN CADRES, PARTY MEMBER WITH PEOPLE ACCORDING TO THE HO CHI MINH THOUGHT

Abstract: The article focuses on clarifying Ho Chi Minh's thought on the relationship between cadres, party members and the people. Cadres and party members are closely associated with the people which is the socio-political basis, the source of the Party's strength. On the basis of an overview of Ho Chi Minh's thought on the relationship between cadres, party members and the people, the author proposes a number of measures to strengthen the relationship between cadres, party members and the people in this period current paragraph.

Keywords: Cadres; Party member; Ho Chi Minh; People; Thought.

1. Đặt vấn đề

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân. Cán bộ, đảng viên gắn bó mật thiết với nhân dân là cơ sở, cội nguồn sức mạnh của Đảng, sức mạnh của đại đoàn kết toàn dân tộc, là cội nguồn thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân thể hiện bản chất giai cấp công nhân, một tiêu chuẩn của đảng mác xít chân chính và là một trong những vấn đề cơ bản, cấp bách của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân

Quan niệm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với quần chúng nhân dân là sự kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng trong lịch sử, kết hợp nhuần

nhuyễn với truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam và tư tưởng yêu nước, thương dân của Người. Mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân được phản ánh sinh động trong phong trào cách mạng của cả dân tộc, trong hoạt động thực tiễn và trong chính cuộc sống, con người Hồ Chí Minh. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân rất sinh động, phong phú, được phản ánh trong nhiều bài nói, bài viết và những tác phẩm của Người, có thể khái quát trên một số nội dung cơ bản sau đây:

Thứ nhất, Đảng là một bộ phận của dân tộc, cán bộ, đảng viên từ nhân dân mà ra, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Theo Hồ Chí Minh, Đảng là một bộ phận của dân tộc, vì vậy, "mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự

* Trưởng Sĩ quan Chính trị, Bộ Quốc phòng

cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư..., phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đẩy tố thật trung thành của nhân dân" [6, tr.622]. Để đáp ứng được nhiệm vụ lãnh đạo xã hội, Đảng phải thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân của mỗi cán bộ, đảng viên. Người cho rằng, nhân dân là quý nhất, là quan trọng nhất, quyền lực của nhân dân là tối thượng: "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân" [2, tr.276]. Đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng đều xuất thân từ các giai cấp, tầng lớp nhân dân, hàng ngày sinh sống, làm việc trong môi trường xã hội - nhân dân - đất nước - dân tộc. Muốn thật sự vì dân thì phải hiểu dân, vì dân là gốc của nước, của cách mạng: "Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên" [1, tr.333]. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải luôn luôn ghi nhớ mình vừa là người lãnh đạo, nhưng cũng đồng thời là "đẩy tố" của nhân dân, "phải liên lạc mật thiết với dân chúng. Không được xa rời dân chúng. Rời xa dân chúng là cô độc. Cô độc thì nhất định bị thất bại" [1, tr.278].

Thứ hai, cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần gương mẫu, hết lòng hết sức phụng sự tổ quốc, phụng sự nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Đảng ta đại biểu cho lợi ích chung của giai cấp công nhân, của toàn thể nhân dân lao động, chứ không mưu cầu lợi ích riêng của một nhóm người nào, của cá nhân nào" [4, tr.607]. Để duy trì mối quan hệ với nhân dân, Người luôn yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng để dân tin, dân yêu: "Cán bộ và đảng viên càng phải nêu cao tinh thần phụ trách, nêu gương "cần, kiệm, liêm, chính", không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân" [5, tr.70]. Toàn bộ hoạt động của cán bộ, đảng viên phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chân chính của nhân dân, quan liêu, mệnh lệnh, xa rời nhân dân sẽ đưa đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của dân tộc: "Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi" [3, tr.518].

Thứ ba, cán bộ, đảng viên phải chịu sự giám sát, phê bình của nhân dân. Theo Hồ Chí Minh, nhân

dân là "tai mắt" của Đảng, nhân dân ở khắp nơi, họ là lực lượng giám sát, phê bình cán bộ, đảng viên sát sao nhất. Vì thế trong công tác cán bộ phải đặc biệt quan tâm tới ý kiến của nhân dân. Cán bộ, đảng viên phải biết lắng nghe, tiếp thu ý kiến của nhân dân: "Muốn sửa chữa cho tốt thì phải sẵn sàng nghe quần chúng phê bình và thật thà tự phê bình. Không chịu nghe phê bình và không tự phê bình thì nhất định lạc hậu, thoái bộ. Lạc hậu và thoái bộ thì sẽ bị quần chúng bỏ rơi" [4, tr.248-249]. Theo Người, xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh, điều kiện nước ta phải đặc biệt chú trọng phát huy khả năng sáng tạo của dân, động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân: "Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân" [6, tr.622]. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với dân là một tất yếu, là điều kiện tồn tại và phát triển của Đảng. Hồ Chí Minh cũng nhiều lần khẳng định, Đảng ta là một đảng cách mạng, một đảng vì dân, vì nước, "Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng" [1, tr.289].

Thứ tư, nhân dân có nghĩa vụ và trách nhiệm xây dựng và bảo vệ tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, dân chủ không có nghĩa là nhân dân được ban phát những quyền lợi đó và mặc nhiên thụ hưởng; trái lại, mọi người phải hiểu biết quyền lợi và thực thi nghĩa vụ của mình. Dù cách mạng là công việc của dân chúng nhưng để sự nghiệp cách mạng thành công, đòi hỏi phải có một chính đảng lãnh đạo: "Lực lượng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động là rất to lớn, là vô cùng vô tận. Nhưng lực lượng ấy cần có Đảng lãnh đạo mới chắc chắn thắng lợi. Đồng thời, Đảng phải đi sát quần chúng, khéo tổ chức và lãnh đạo quần chúng, thì cách mạng mới thành công" [4, tr.609]. Theo Người, để thực hiện tốt vai trò làm chủ, mỗi người dân cần phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình và Đảng, Chính phủ có trách nhiệm tạo điều kiện để nhân dân học tập, nâng cao trình độ chính trị, tri thức khoa học, năng lực làm chủ. Đảng phải dựa vào dân để có sức mạnh thực hiện vai trò lãnh đạo, nhân dân nhờ có sự dẫn dắt của Đảng mới làm cách mạng thành công. Để hoàn thành nhiệm vụ mà tổ quốc và nhân dân giao phó, mỗi cán bộ, đảng viên "cần phải óc nghĩ, mắt trông,

tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm” [4, tr.606] và chăm lo những việc nhỏ, cần thiết cho đời sống hàng ngày của nhân dân.

3. Thực trạng mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân hiện nay

Những thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong hơn 90 năm xây dựng và phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, đặc biệt, “qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội,... chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới... Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay” [8, tr.25] đã chứng minh trên thực tế, gắn bó mật thiết với nhân dân chính là cội nguồn sức mạnh của Đảng. Đảng ta luôn đặc biệt chăm lo củng cố mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân, góp phần củng cố và tăng cường sức mạnh của Đảng về mọi mặt, làm cho Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh: “Gắn với công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, góp phần tạo đồng thuận, tăng cường mối quan hệ mật thiết của Đảng với nhân dân, phát huy vai trò nhân dân tham gia xây dựng Đảng” [8, tr.76]. Đảng luôn xác định củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước, là điều kiện quyết định bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng: “Phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”;... kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”,... mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu” [8, tr.26-27].

Tuy nhiên, hiện nay, “tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn” [7, tr.22]. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên “không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao” [7, tr.29]; “quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở, thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình

địa phương, cơ quan, đơn vị mình; thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân” [7, tr.31]. Bên cạnh đó, “một số tổ chức cơ sở đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu, chưa thực sự tôn trọng ý kiến, kiến nghị của nhân dân và giải quyết kịp thời các quyền, lợi ích hợp pháp, nguyện vọng chính đáng của người dân” [8, tr.88-89]. Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên làm tổn hại đến mối quan hệ mật thiết giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ. “Vì vậy, bên cạnh việc xác định chủ trương, đường lối đúng, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, phải phát huy mạnh mẽ vai trò sáng tạo, sự ủng hộ và tham gia tích cực của nhân dân. Nhân dân tiếp nhận, ủng hộ và nhiệt tình tham gia thực hiện đường lối của Đảng vì thấy đường lối đó đáp ứng đúng yêu cầu, nguyện vọng của mình. Sức mạnh nhân dân là cội nguồn sâu xa của thắng lợi, của phát triển” [9].

4. Một số biện pháp tăng cường mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

Quan hệ mật thiết giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân đã trở thành nguồn sức mạnh và truyền thống vô cùng quý báu của Đảng ta. Tăng cường mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân là một yêu cầu tất yếu, là nhu cầu tự thân của Đảng và một nguyên tắc để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Trong tình hình mới hiện nay, mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân cần tiếp tục được tăng cường bằng các nội dung và biện pháp cụ thể sau đây:

Một là, tiếp tục tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tiếp tục đẩy mạnh, hướng vào thực chất việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Quy định về “Những điều đảng viên không được làm” và các quy định về nêu gương; gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tập trung tâm huyết, trí tuệ, bản lĩnh của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng, thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách và hoạt động thực tiễn hợp lòng dân,

mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân. Chú trọng hướng công tác lãnh đạo, chỉ đạo vào giải quyết những vấn đề nhạy cảm đang được nhân dân đặc biệt quan tâm. Cán bộ, đảng viên phải thật sự tiên phong, có tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, gần dân, tôn trọng dân, lắng nghe ý kiến, chăm lo lợi ích chính đáng, thiết thực của nhân dân, gương mẫu về đạo đức, lối sống, gương mẫu và làm nòng cốt trong các tổ chức đoàn thể.

“Thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội” [8, tr. 118]. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, kiên quyết khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên. Kiên quyết chống các biểu hiện độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đồng thời, cần thực hiện tốt việc đấu tranh tự phê bình và phê bình, phê phán các biểu hiện mị dân, lợi dụng việc gần dân để mưu cầu lợi ích riêng, dân chủ giả hiệu, hoặc theo đuôi quần chúng... Tăng cường tuyên truyền những tấm gương “người tốt việc tốt”, những “công bộc” hết lòng đối với dân, vì nhân dân phục vụ; làm cho mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân ngày càng được lan tỏa; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Hai là, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho nhân dân về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Chú trọng đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, công tác tuyên truyền về mục tiêu, lý tưởng, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước sâu, rộng, gọn, rõ trong nhân dân. Nội dung tuyên truyền, giáo dục phải toàn diện, trọng tâm là tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng; bồi đắp tinh thần yêu nước, phát huy ý chí, khát vọng, lòng tự hào, tự tôn dân tộc. Giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ về đối tượng, đối tác, về âm mưu thủ đoạn “diễn biến hòa bình” và mục tiêu, nhiệm vụ, phương thức bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. “Phát huy tính tích cực chính trị - xã hội, trí tuệ, quyền và

trách nhiệm của nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức” [8, tr. 173-174]. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Nhanh nhạy nắm bắt và định hướng tư tưởng kịp thời, chính xác cho nhân dân trước các vấn đề mới, phức tạp nảy sinh; đồng thời, cung cấp thông tin, luận cứ khoa học để mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân có thể chủ động đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái, cơ hội chính trị. Thông qua tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho nhân dân để khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng, tính đúng đắn của đường lối, chính sách đổi mới, xây dựng niềm tin của nhân dân vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Đề cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ trì các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể từ Trung ương đến cơ sở tích cực tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thường xuyên, tự giác chấp hành tốt và tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần.

Ba là, tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ chế phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đổi mới hình thức, nội dung và biện pháp để tuyên truyền, giáo dục, nâng cao giác ngộ chính trị, đạo đức cách mạng, hiểu biết pháp luật cho nhân dân. Làm tốt công tác dân vận, “thực hiện tốt, có hiệu quả trên thực tế phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” [8, tr. 173]. Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải hướng về cơ sở, gần dân, hiểu dân, trọng dân, tin dân, học dân, dựa vào dân và thường xuyên đối thoại, lắng nghe, tiếp thu ý kiến, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của nhân dân trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt Quy định 124-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về “Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính

trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”, tạo ra nhiều “kênh” để nhân dân trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vào các hoạt động quản lý xã hội. “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để nhân dân làm chủ. Cấp uỷ, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội... Đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [8, tr.173].

Kịp thời thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật theo nguyên tắc: Mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước phải thuận lòng dân, xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân, chú trọng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, nhất là điều kiện sống, lao động, học tập, sáng tạo, nghỉ ngơi, chăm sóc sức khỏe... của nhân dân. Coi sự đánh giá của nhân dân là thước đo chính xác, là một trong những tiêu chuẩn đánh giá những ưu điểm, khuyết điểm của cấp ủy các cấp, của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong mọi mặt công tác. Quan tâm điều chỉnh hài hòa lợi ích giữa các tầng lớp xã hội, các vùng miền, các lĩnh vực. Gắn nghĩa vụ với quyền lợi, cống hiến với hưởng thụ, lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể và cộng đồng, xã hội; khơi dậy và động viên tinh thần, trí tuệ, vật chất, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Bốn là, thường xuyên chăm lo đến đời sống, nhu cầu, lợi ích chính đáng của nhân dân. Các cấp ủy đảng cần có biện pháp cụ thể và tích cực bảo đảm đời sống nhân dân, trước hết là bảo đảm điều kiện sinh sống, làm việc, sức khỏe, học hành... của nhân dân. Thực hiện nguyên tắc công bằng xã hội, lối sống có văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội và trật tự, an toàn xã hội. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, kiến nghị chính đáng của nhân dân và khiếu nại, tố cáo của công dân. Xử lý nghiêm minh, dứt điểm những vụ việc tiêu cực, khiếu kiện đông người phức tạp, kéo dài. Đồng thời, “xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân” [8, tr.174].

Có cơ chế, chính sách thu hút người có phẩm chất, năng lực, uy tín, kinh nghiệm làm công tác dân vận. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, cụ thể hóa quy chế tiếp công dân ở từng cấp, nhất là Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị “Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”. Nhân rộng các gương điển hình tiên tiến của cá nhân và tập thể trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phòng và chống chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, thống nhất giữa nói đi đôi với làm, nói ít, làm nhiều, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương nói riêng, tạo sự lan tỏa tích cực trong cộng đồng.

5. Kết luận

Gắn bó mật thiết với nhân dân là thuộc tính đặc trưng, là một trong những nguyên tắc hoạt động hàng đầu của Đảng. Sự thống nhất biện chứng, phù hợp lợi ích giữa đảng với nhân dân, giữa đảng với giai cấp công nhân và dân tộc là bản chất của mối liên hệ mật thiết giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân. Tăng cường mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân là bản chất cách mạng, mục đích, lý tưởng, cơ sở chính trị - xã hội cho sự tồn tại và phát triển của Đảng, là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
3. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
4. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
5. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
6. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ Tư Ban chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021.
9. Nguyễn Phú Trọng, “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*”, Báo Nhân dân Điện tử, ngày 16-5-2021.